

LÀO CAI: HIỆU QUẢ TỪ MÔ HÌNH NUÔI ONG MẬT

PHẠM THANH XUÂN

Công ty TNHH phát triển ong miền núi Thanh Xuân

Nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế sẵn có của địa phương và từng bước phát triển nghề nuôi ong mật theo hướng sản xuất hàng hóa, năm 2011, Công ty TNHH phát triển ong miền núi Thanh Xuân đã đề xuất và được Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) phê duyệt thực hiện dự án “Xây dựng mô hình ứng dụng KH&CN nuôi ong mật và khai thác, chế biến mật ong tại tỉnh Lào Cai” thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011-2015 (Chương trình nông thôn miền núi). Thành công của dự án đã mang lại hiệu quả thiết thực cho người dân địa phương.

Nuôi ong và khai thác sản phẩm ong mật là một nghề mang lại nhiều lợi ích cả về kinh tế, xã hội và môi trường. Tuy nhiên, những năm trước đây, nghề nuôi ong mật tại Lào Cai chưa được quan tâm đúng mức, chưa có quy hoạch, kế hoạch phát triển lâu dài, hầu hết theo quy mô nhỏ. Sự phân bố đàn ong mật chưa hợp lý, chưa khai thác hết những thế mạnh về cây nguồn mật. Bên cạnh đó, việc ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào nuôi, khai thác và chế biến mật còn nhiều hạn chế. Đặc biệt, công tác chọn lọc, nhân giống ong chưa được chú trọng nên chất lượng đàn ong chưa tốt, dẫn đến năng suất, chất lượng mật thấp, hiệu quả kinh tế không cao... Nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế sẵn có của địa phương và từng bước phát triển nghề nuôi ong mật theo hướng sản xuất hàng hóa, Công ty TNHH phát triển ong miền núi Thanh Xuân đã đề xuất và được Bộ KH&CN phê duyệt thực hiện dự án “Xây dựng mô hình ứng dụng KH&CN nuôi ong mật và khai thác, chế biến mật ong tại tỉnh Lào Cai”, thuộc Chương trình nông thôn miền núi giai đoạn 2011-2015. Thành công của dự án đã mang lại hiệu quả thiết thực cho người dân tỉnh Lào Cai, đồng thời khẳng định sự đóng góp hiệu quả của Chương trình.

Kết quả thực hiện dự án

Về chuyển giao công nghệ

Nhận thức rõ vai trò của việc ứng dụng tiến bộ KH&CN trong sản xuất nói chung, nuôi ong mật nói riêng, cơ quan chủ trì đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyển giao công nghệ (Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên) trong việc đào tạo cán bộ kỹ thuật nhằm tạo được một đội ngũ cán bộ nòng cốt cho việc tiếp nhận và ứng dụng quy trình công nghệ vào sản xuất tại địa phương. Kết quả, đã đào tạo được 5 kỹ thuật viên về các nội dung như: nuôi dưỡng ong mật, tạo chúa, chia đàn; khai thác, kiểm tra lượng mật ong; phòng trị bệnh ký sinh trùng và thối ấu trùng; sơ chế giảm thủy phần mật ong, đóng gói, bảo quản mật ong... Mặt khác, cơ quan chủ trì đã cộng tác với cơ quan chuyển giao công nghệ, chính quyền địa phương nơi thực hiện dự án tổ chức tập huấn cho 150 lượt người dân về kỹ thuật chăn nuôi, khai thác, sơ chế, bảo quản sản phẩm; tiêu chuẩn chất lượng của các sản phẩm mật ong; phòng và trị bệnh cho ong. Sau tập huấn, những hộ nuôi ong không chỉ áp dụng thành công kỹ thuật được chuyển giao mà còn là những tuyên truyền





viên tích cực trong việc đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KH&CN vào nghề nuôi ong tại địa phương.

Ngoài hình thức đào tạo, chuyển giao trực tiếp, cơ quan chủ trì còn tiến hành in tờ rơi, xây dựng các phóng sự truyền hình tuyên truyền về quy trình kỹ thuật nuôi ong, kết quả thực hiện các mô hình mẫu để người dân biết và áp dụng. Bước đầu cho thấy, các biện pháp này đã có kết quả tích cực, phần lớn người dân trong vùng đều biết đến các mô hình của dự án, một số hộ dân đã chủ động đề nghị được hỗ trợ kỹ thuật để xây dựng mô hình ngay tại chính nông hộ.

Về xây dựng các mô hình

Mô hình nuôi ong: được thực hiện tại 3 xã: Bảo Hà (huyện Bảo Yên), Bảo Nhai (huyện Bắc Hà) và Tả Phời (TP Lào Cai). Nhờ áp dụng tốt quy trình kỹ thuật đã được chuyển giao, dự án đã xây dựng thành công 3 mô hình nuôi ong ngoại (200 đàn ong/mô hình), với năng suất mật trung bình 25-30 kg/đàn/năm, phấn hoa 7-8 kg/đàn/năm và 0,15 kg sữa ong chúa/đàn/năm. Sau hơn 3 năm thực hiện dự án, tổng sản lượng mật ong thu được là 24 tấn, phấn hoa 6,4 tấn, sữa ong chúa 120 kg.

Mô hình tinh lọc, giảm thủy phần mật ong: để thực hiện việc tinh lọc, giảm thủy phần mật ong, dự án đã xây dựng một xưởng có diện tích 150 m², công suất khoảng 300 tấn/năm, với hệ thống máy sấy phấn hoa, máy ép sáp, máy hút ẩm, máy hạ thủy phần. Nhờ ứng dụng hệ thống máy móc hiện đại, phù hợp, đã giúp các chỉ tiêu cảm quan, chỉ tiêu hóa lý của các sản phẩm đều đạt yêu cầu (hàm lượng nước 18,5 ± 0,5%, hàm lượng đường sucrose tối đa 5%, hàm lượng HMF 20 mg/kg...). Đặc biệt, các lô mật ong đưa ra thị trường tiêu thụ đều không có dư lượng kháng sinh, hàm lượng đường C4 đều nhỏ hơn 7%. Bên cạnh việc tinh lọc mật ong do dự án sản xuất ra, Công

ty TNHH phát triển ong miền núi Thanh Xuân còn thu mua mật ong từ các hộ dân để xử lý, giúp tăng khả năng tiêu thụ, nâng cao thu nhập cho người nuôi ong trong khu vực.

Nhờ thành công của các mô hình nuôi ong và tinh lọc, giảm thủy phần mật ong, Công ty TNHH phát triển ong miền núi Thanh Xuân đã mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và quốc tế. Hiện tại, Công ty đã có 32 cửa hàng đại lý và 7 cửa hàng dịch vụ, 2 đối tác xuất khẩu nước ngoài.

Hiệu quả kinh tế - xã hội

Dự án đã bước đầu khai thác có hiệu quả tiềm năng sẵn có của địa phương, hình thành các mô hình nuôi ong mật tiên tiến, góp phần tạo công ăn việc làm ổn định cho nhiều lao động tại địa phương. Về hiệu quả kinh tế, sau 3 năm triển khai thực hiện, với sự nỗ lực của cơ quan chủ trì và sự phối hợp có hiệu quả của cơ quan chuyển giao công nghệ, năng suất, chất lượng các sản phẩm ong mật đều đạt cao hơn so với chỉ tiêu đề ra ban đầu nên lợi nhuận ròng thu được khi kết thúc dự án là hơn 2 tỷ đồng (dự kiến ban đầu là 1 tỷ đồng). Bên cạnh đó, việc xây dựng thành công các mô hình nuôi ong còn góp phần vào việc tăng khả năng thụ phấn cho các loài cây trồng, qua đó góp phần tạo ra những mùa màng thành công cho người dân trong khu vực thực hiện dự án.

Thành công của dự án đã tích cực tham gia vào chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, phù hợp với định hướng đưa ngành chăn nuôi trở thành ngành sản xuất hàng hóa, giúp khai thác hiệu quả những tiềm năng và lợi thế sẵn có của địa phương. Dự án là mô hình mẫu để nhân rộng ra các địa phương khác trong tỉnh, góp phần tạo thêm việc làm cho người lao động tại các cơ sở nuôi ong, đồng thời còn kích thích một số ngành nghề khác phát triển, qua đó tạo ra việc làm, tăng thu nhập cho người dân, góp phần xóa đói giảm nghèo, ổn định đời sống, an ninh xã hội ở địa phương.

Với những kết quả đạt được và hiệu quả mang lại của dự án, hy vọng rằng trong thời gian tới, mô hình sẽ tiếp tục được nhân rộng và mang lại lợi nhuận nhiều hơn nữa cho người nuôi ong, hình thành tập quán chăn nuôi ong tiên tiến, tạo ra những sản phẩm từ ong mật có chất lượng cao phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu.